

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
MASAN  
MASAN GROUP CORPORATION**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 07./2022

No. 07./2022

TP. HCM, ngày 07 tháng 01 năm 2022

Ho Chi Minh City, 07 January 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG  
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam / Sở Giao dịch  
Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
**To:** State Securities Commission of Vietnam  
Vietnam Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan / *Masan Group Corporation*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: MSN

- Địa chỉ/*Address*: Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM / *8th Floor, Central Plaza, 17 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 28 6256 3862

Fax: 28 3827 4115

2. Nội dung thông tin công bố: Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 05/2022/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 07/01/2022 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 06/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/01/2022.

*Contents of disclosure: Counting minutes of letter for collection of shareholders opinions in writing No. 05/2022/BBKP-DHDCD dated 07 January 2022 and Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 06/2022/NQ-DHDCD dated 07/01/2022.*

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 07/01/2022 tại đường dẫn [https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang\\_ui=vn](https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=vn).

*This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company's website on 07/01/2022 at [https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang\\_ui=en](https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=en)*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

***Tài liệu đính kèm/Attached documents:***

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố như nêu tại mục 2/*Documents related to disclosed information at mentioned in paragraph 2.*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**  
**ORGANIZATION REPRESENTATIVE**  
**Người được ủy quyền công bố thông tin**  
**Authorized representative for information disclosure**  
**LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL**



**TRẦN PHƯƠNG BẮC**

TP Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2022**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG**

Hôm nay, vào 9 giờ 00 phút ngày 07 tháng 01 năm 2022, chúng tôi gồm có:

- Ông Nguyễn Đăng Quang – Chủ tịch Hội đồng Quản trị và là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan;
- Ông Trần Phương Bắc – Thư ký công ty (người kiểm phiếu); và
- Ông Đặng Ngọc Cà – cổ đông (chứng kiến, giám sát việc kiểm phiếu),

tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản đề ngày 24/12/2021 như sau:

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN** (“Công ty”)
2. Địa chỉ: P.802, Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303576603 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
4. Mục đích lấy ý kiến: thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty.
5. Số cổ phần đã phát hành của Công ty: 1.180.534.692 cổ phần.
6. Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
7. Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.180.534.692 cổ phần.
8. Số cổ đông tham gia biểu quyết: 140 cổ đông, đại diện cho 1.072.370.166 cổ phiếu có quyền biểu quyết, tương ứng với 90,84% phiếu biểu quyết. Trong đó,
  - a. Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 1.072.370.166 phiếu
  - b. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu
9. Phương thức gửi phiếu biểu quyết: cổ đông gửi lại Công ty phiếu lấy ý kiến được trả lời theo hình thức gửi thư và thư điện tử.
10. Kết quả lấy ý kiến:



**Điều 1.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với các nội dung như sau:

**1.** Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

a.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan.
b.	Loại cổ phần phát hành:	Cổ phần phổ thông.
c.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần.
d.	Tỷ lệ phát hành:	5:1 (20%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 05 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới).
e.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	Tối đa 236.106.938 cổ phần.  Số lượng cổ phần phát hành căn cứ theo tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
f.	Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	Tối đa 2.361.069.380.000 đồng
g.	Đối tượng phát hành:	Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành.
h.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	Sau khi nhân với tỷ lệ phát hành, số lượng cổ phần phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 451 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 20% thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $451 \times 20\% = 90,2$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 90 cổ phần. Phần lẻ (0,2 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.
i.	Nguồn vốn sử dụng:	Từ thặng dư vốn cổ phần theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán.
j.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

**2.** Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới tương ứng.

**3.** Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“**Đăng ký Chứng khoán**”) và niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc Sở Giao dịch

Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**Niêm yết Chứng khoán**”) cho toàn bộ số lượng cổ phần thực tế được phát hành.

4. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc:
- quyết định thời điểm phát hành sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - quyết định xử lý số cổ phần không phân phối hết;
  - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ, Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán;
  - quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan hoặc khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty nhằm đảm bảo đợt phát hành thành công, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
  - thực hiện các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại phương án phát hành; và
  - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành.
- Số phiếu tán thành: 1.063.334.561 phiếu, tương đương 90,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Số phiếu không tán thành: 9.035.605 phiếu, tương đương 0,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Điều 2.** Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty với các nội dung như sau:

1. Phê duyệt việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty thay đổi từ 100% thành 49% vốn điều lệ của Công ty.
  2. Phê duyệt sửa đổi Điều lệ của Công ty để ghi nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
  3. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:
    - a. quyết định nội dung sửa đổi Điều lệ để ghi nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty; và
    - b. thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
- Số phiếu tán thành: 1.063.333.561 phiếu, tương đương 90,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Số phiếu không tán thành: 9.036.605 phiếu, tương đương 0,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

## 11. Các quyết định được thông qua:

**Điều 1.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với các nội dung như sau:

### 1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

a.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan.
b.	Loại cổ phần phát hành:	Cổ phần phổ thông.
c.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần.
d.	Tỷ lệ phát hành:	5:1 (20%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 05 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới).
e.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	Tối đa 236.106.938 cổ phần.  Số lượng cổ phần phát hành căn cứ theo tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
f.	Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	Tối đa 2.361.069.380.000 đồng
g.	Đối tượng phát hành:	Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành.
h.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	Sau khi nhân với tỷ lệ phát hành, số lượng cổ phần phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 451 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 20% thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $451 \times 20\% = 90,2$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 90 cổ phần. Phần lẻ (0,2 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.
i.	Nguồn vốn sử dụng:	Từ thặng dư vốn cổ phần theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán.
j.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới tương ứng.

3. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“**Đăng ký Chứng khoán**”) và niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**Niêm yết Chứng khoán**”) cho toàn bộ số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
4. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc:
  - quyết định thời điểm phát hành sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - quyết định xử lý số cổ phần không phân phối hết;
  - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ, Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán;
  - quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan hoặc khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty nhằm đảm bảo đợt phát hành thành công, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
  - thực hiện các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại phương án phát hành; và
  - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành.

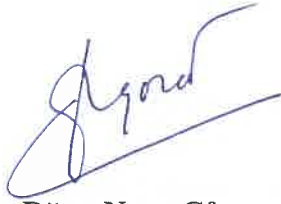
**Điều 2.** Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty với các nội dung như sau:

1. Phê duyệt việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty thay đổi từ 100% thành 49% vốn điều lệ của Công ty.
2. Phê duyệt sửa đổi Điều lệ của Công ty để ghi nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
3. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:
  - a. quyết định nội dung sửa đổi Điều lệ để ghi nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty; và
  - b. thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

Sau khi thực hiện kiểm phiếu, toàn bộ số phiếu lấy ý kiến cổ đông được đóng gói, niêm phong và bảo quản tại Công ty.

Biên bản này được lưu tại Công ty.

Các thành viên kiểm phiếu ký tên



**Đặng Ngọc Cả**  
Người giám sát kiểm phiếu



**Trần Phương Bắc**  
Người kiểm phiếu



**Nguyễn Đăng Quang**  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị





Số: 06 /2022/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 6 năm 2020, và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Công ty**”) ngày 14 tháng 6 năm 2021; và

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Phiếu lấy ý kiến cổ đông số 06 /2022/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với các nội dung như sau:

**1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:**

a.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan.
b.	Loại cổ phần phát hành:	Cổ phần phổ thông.
c.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần.
d.	Tỷ lệ phát hành:	5:1 (20%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 05 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới).
e.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	Tối đa 236.106.938 cổ phần.  Số lượng cổ phần phát hành căn cứ theo tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty và thực hiện theo phương pháp làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
f.	Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	Tối đa 2.361.069.380.000 đồng



g.	Đối tượng phát hành:	Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành.
h.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	Sau khi nhân với tỷ lệ phát hành, số lượng cổ phần phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 451 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 20% thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $451 \times 20\% = 90,2$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 90 cổ phần. Phần lẻ (0,2 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.
i.	Nguồn vốn sử dụng:	Từ thặng dư vốn cổ phần theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán.
j.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới tương ứng.
3. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("**Đăng ký Chứng khoán**") và niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ("**Niêm yết Chứng khoán**") cho toàn bộ số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
4. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc:
  - quyết định thời điểm phát hành sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - quyết định xử lý số cổ phần không phân phối hết;
  - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ, Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán;
  - quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan hoặc khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty nhằm đảm bảo đợt phát hành thành công, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
  - thực hiện các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại phương án phát hành; và
  - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành.



**Điều 2.** Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty với các nội dung như sau:

1. Phê duyệt việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty thay đổi từ 100% thành 49% vốn điều lệ của Công ty.
2. Phê duyệt sửa đổi Điều lệ của Công ty để ghi nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
3. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:
  - a. quyết định nội dung sửa đổi Điều lệ để ghi nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty; và
  - b. thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

**Điều 3.** Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN ĐĂNG QUANG**

